

**ĐIỂM NÀY CÓ GÌ SAI SÓT THÌ LIÊN HỆ MAIL:nhatphong0207@yahoo.com
PHẢN ÁNH GHI RÕ CỤ THỂ HOẶC TRỰC TIẾP ĐẾN PHÒNG ĐÀO TẠO GIẢI
QUYẾT**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
PHÒNG ĐÀO TẠO**

ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOÁ B14QNH
TÊN HỌC PHẦN: ANH NGỮ TRUNG CẤP 1
MÃ HỌC PHẦN: ENG - 201

ĐỢT HỌC 8
TÍN CHỈ 2
LẦN THI 1

Ngày thi: 31/10/2010

ST T	MSV	Họ và tên		Lớp	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP (%)										ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
					A	P	Q	H	L	M	ĐỌC VIẾT	NÓI	F	SỐ	CHỮ		
					10		10		25				55	100			
1	142327071	Trương Thị Bích	Lợi	B14QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng		
2	142527194	Đỗ Thị	Hà	B14QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng		
3	142527195	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	B14QNH	9.5		9.3		9.5		7	8	7.5	8.4	Tâm pháp Bấu		
4	142527197	Dương Thị	Hạnh	B14QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng		
5	142527199	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	B14QNH	9.5		9.5		9		9.7	8	8.9	9.0	Chên		
6	142527204	Phạm Thị Thúy	Hằng	B14QNH	9.5		9.7		7.5		7.2	8	7.6	8.0	Tâm		
7	142527206	Đặng Thị Diệu	Hiền	B14QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng		
8	142527212	Phạm Thị	Huệ	B14QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng		
9	142527217	Đinh Thị	Khuyên	B14QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng		
10	142527221	Mạc Thị Phương	Linh	B14QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng		
11	142527223	Nguyễn Trọng	Linh	B14QNH	8		8.8		7.5		8.5	9	8.8	8.4	Tâm pháp Bấu		
12	142527232	Phan Thị	Ngân	B14QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng		
13	142527233	Phan Thị Thùy	Ngân	B14QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng		
14	142527234	Lương Quốc	Nghĩa	B14QNH	0		0		0		HP	HP	HP	0.0	Khăng		
15	142527243	Nguyễn Thị Quỳnh	Nhung	B14QNH	10		9.3		9.5		9.3	8.5	8.9	9.2	Chên pháp Hai		
16	142527245	Lê Thị	Như	B14QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng		
17	142527248	Nguyễn Thị Minh	Phước	B14QNH	10		9.7		9.5		9.5	8.5	9	9.3	Chên pháp Ba		
18	142527260	Nguyễn Tấn	Sơn	B14QNH	9.5		8.7		9.5		9.2	9	9.1	9.2	Chên pháp Hai		
19	142527262	Vũ Thị Tuyết	Sương	B14QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng		
20	142527269	Nguyễn Thị	Thắm	B14QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng		
21	142527272	Lương Thị Hạnh	Thông	B14QNH	10		9.5		10		9.3	9	9.2	9.5	Chên pháp Năm		
22	142527280	Phan Thị Thu	Thủy	B14QNH	10		8.7		7		9	8.5	8.8	8.5	Tâm pháp Năm		
23	142527283	Lê Nguyễn Anh	Thư	B14QNH	10		9		10		8.7	8.5	8.6	9.1	Chên pháp Mất		
24	142527284	Lê Thị Quỳnh	Thư	B14QNH	10		9.8		9.5		9.7	8.5	9.1	9.4	Chên pháp Bấu		
25	142527287	Đinh Hoài	Thương	B14QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng		
26	142527293	Lê Hữu	Trạng	B14QNH	0		0		0		HP	HP	HP	0.0	Khăng		
27	142527295	Huỳnh Nguyên	Trân	B14QNH	0		0		0		HP	HP	HP	0.0	Khăng		
28	142527302	Nguyễn Thị Minh	Uyên	B14QNH	10		9.2		9		8.2	8	8.1	8.6	Tâm pháp Sáu		
29	142527307	Trần Thị Thùy	Vi	B14QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng		
30	142527308	Nguyễn Hữu Quốc	Việt	B14QNH	10		9.3		9.5		9.5	7.5	8.5	9.0	Chên		

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU

STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SL	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Số sinh viên đạt	13	43%	
2	Số sinh viên nợ	17	57%	
TỔNG CỘNG :		30	100%	

LẬP BẢNG

KIỂM TRA
(ký và ghi rõ họ tên)

TTĐT TỪ XA & T.XUYỀN
(ký và ghi rõ họ tên)

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 11 năm 2010
PHÒNG ĐÀO TẠO
(ký và ghi rõ họ tên)

Ngày thi: 31/10/2010

ST T	MSV	Họ và tên	Lớp	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP (%)								ĐIỂM TỔNG KẾT			Ghi chú
				A	P	Q	H	L	M	ĐỌC VIẾT	NÓI	F	SỐ	CHỮ	
				10		10		25				55	100		

Nguyễn Kim Đức

Phạm Hồng Phương

TS. Hồ Văn Nhân

ThS. Nguyễn Hữu Phú